

Số: /HD-SNNPTNT

Gia Lai, ngày tháng 8 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong trường hợp thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19

I. SỰ CẦN THIẾT

Tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát dẫn đến cách ly toàn xã hội, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai nói riêng và cả nước nói chung sẽ gặp nhiều thách thức, khó khăn. Việc đảm bảo sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai khi áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 15, 16 của Thủ tướng Chính phủ là nhiệm vụ khẩn cấp và cần sự phối hợp thực hiện một cách chặt chẽ, có trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và toàn thể người dân.

Theo số liệu thống kê, dân số của tỉnh Gia Lai hiện có 1.541.829 người. Trong đó: Số người trong độ tuổi lao động: có 898.843 người; người già, trẻ em: có 642.986 người. Nhu cầu tiêu thụ lương thực thiết yếu của người dân hàng năm cần khoảng: 148.940 tấn gạo (tương đương 223.970 tấn thóc); 120.263 tấn rau, củ, quả; 4.856 tấn thịt bò (tương đương 12.140 tấn thịt lợn); 38.236 tấn thịt heo (tương đương 54.623 tấn thịt lợn); 13.876 tấn thịt gia cầm (tương đương 15.418 tấn thịt lợn); 185 triệu quả trứng gia cầm; 50.880 tấn thủy sản.

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh tại một số tỉnh, thành phố trên cả nước; thời gian qua, công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai quyết liệt, giúp ngăn chặn, khống chế đà lây lan của dịch bệnh. Điều này có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh. Để thực hiện “mục tiêu kép”, giảm thiểu thiệt hại cho người trồng trọt, chăn nuôi, đồng thời để đảm bảo cung cấp tốt nông sản thực phẩm cho người dùng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Hướng dẫn sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong trường hợp thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG VÀ THỜI ĐIỂM ÁP DỤNG

1. Mục tiêu

Duy trì các chuỗi sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm hiện có, xây dựng phương án tiêu thụ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, giảm thiểu tác động của dịch bệnh, bảo vệ người sản xuất, đáp ứng tốt nhu cầu của người tiêu dùng trong tỉnh, các tỉnh lân cận, hướng tới xuất khẩu.

Đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm diễn ra ổn định, thuận lợi, không để đứt gãy các chuỗi cung ứng nông sản trong bối cảnh phải thực thi nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

2. Định hướng

Các giải pháp sản xuất, tiêu thụ phải đồng bộ, phù hợp, thiết thực, tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh, có sự phối hợp của các ngành và địa phương trong việc thực hiện các phương án.

Việc thực hiện các giải pháp sản xuất, tiêu thụ cần có trọng tâm, trọng điểm, bám sát vào các chủ trương, đề án, kế hoạch phát triển nông nghiệp của địa phương, phù hợp với diễn biến thực tế các cấp độ phòng chống dịch bệnh.

3. Thời điểm áp dụng

Trường hợp kiểm soát được dịch bệnh như hiện nay, các hoạt động sản xuất, tiêu thụ diễn ra bình thường, theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Kế hoạch này được áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, trong trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp, phải thực hiện giãn cách xã hội (theo Chỉ thị số 15, 16 của Thủ tướng Chính phủ).

III. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP SẢN XUẤT, TIÊU THỤ NÔNG SẢN

1. Thực trạng sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm.

- Diện tích sản xuất lúa hàng năm khoảng 75.255 ha (2 vụ), sản lượng thóc đạt 384.800 tấn, phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong tỉnh là 223.970 tấn, chiếm 58,2%. Phần còn lại được dùng cho chăn nuôi và chế biến, cung ứng cho các tỉnh và xuất khẩu.

- Diện tích trồng rau các loại năm 2021 là 34.100 ha, sản lượng đạt 486.630 tấn. Như cầu tiêu thụ rau cả năm tỉnh ta khoảng 90.197 tấn rau/năm, còn lại khoảng 396.433 tấn, một phần phục vụ cho nhu cầu phát triển chăn nuôi; phần lớn cung cấp cho các địa phương ngoài tỉnh và xuất khẩu.

- Diện tích trồng cây ăn quả năm 2021 khoảng 20.600 ha. Sản lượng các loại cây ăn quả hàng năm của Gia Lai có khoảng 145.000 tấn. Trong đó, người dân trong tỉnh tiêu thụ khoảng 30.066 tấn; còn lại khoảng 114.934 tấn, chủ yếu bán cho thị trường tiêu thụ trong nước và một phần xuất khẩu sang các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU...

- Đến nay, tổng đàn vật nuôi hiện có 14.137 con trâu, 412.711 con bò, nhu cầu tiêu thụ thịt trâu, bò của người dân trên địa bàn tỉnh khoảng 4.856 tấn thịt xẻ/năm, tương ứng 12.140 tấn thịt hơi/năm. Kế hoạch năm 2021 sản lượng thịt trâu, bò hơi là 45.600 tấn. Sau khi đảm bảo thịt trâu, bò cho dân số toàn tỉnh còn lại khoảng 33.460 tấn thịt hơi xuất đi các tỉnh khác.

- Hiện tổng đàn heo hiện có trên địa bàn tỉnh là 425.100 con. Kế hoạch năm 2021, sản lượng thịt heo hơi là 61.000 tấn. Nhu cầu tiêu thụ thịt heo của người dân trên địa bàn tỉnh khoảng 38.236 tấn thịt xẻ/năm, tương ứng 54.623 tấn thịt hơi/năm. Còn lại khoảng 6.377 tấn thịt hơi xuất đi các tỉnh khác khoảng 35 tấn/ngày.

- Số lượng gia cầm hiện tại khoảng 3.897.520 con. Kế hoạch năm 2021, sản lượng thịt gia cầm hơi là 11.000 tấn, nhu cầu tiêu thụ thịt gia cầm của người dân trên địa bàn tỉnh khoảng 13.876 tấn thịt xẻ/năm, tương ứng 15.418 tấn thịt hơi/năm. Dự kiến còn thiếu khoảng 4.418 tấn thịt hơi phải nhập từ các tỉnh khác 10,5 tấn/ngày hoặc sử dụng các sản phẩm thịt heo, thịt bò để thay thế.

- Nhu cầu tiêu thụ trứng gia cầm của người dân trên địa bàn tỉnh khoảng

185 triệu quả/năm. Dự kiến kế hoạch năm 2021, sản lượng trứng gia cầm hơi là 122 triệu quả. Dự kiến còn thiếu khoảng 63 triệu quả phải nhập từ các tỉnh khác khoảng 170.000 quả/ngày hoặc sử dụng các sản phẩm thay thế một phần nhằm giảm phụ thuộc nguồn cung cấp từ ngoài tỉnh.

- Diện tích nuôi trồng và khai thác thủy sản thực hiện tới thời điểm hiện tại đạt 14.982 ha. Dự kiến kế hoạch năm 2021, tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản là 7.750 tấn. Nhu cầu tiêu thụ thủy sản của người dân trên địa bàn tỉnh khoảng 50.880 tấn/năm. Dự kiến còn thiếu khoảng 43.130 tấn phải nhập từ các tỉnh khác khoảng 105 tấn/ngày hoặc sử dụng các sản phẩm thay thế một phần nhằm giảm phụ thuộc nguồn cung cấp từ ngoài tỉnh.

- Mật ong: Chăn nuôi ong của tỉnh duy trì 80.000 đàn, sản lượng mật 2.400 tấn/năm, sử dụng trong tỉnh khoảng 10%, số còn lại được. Chủ yếu xuất đi các tỉnh và xuất khẩu.

2. Các giải pháp sản xuất, tiêu thụ

2.1. Đối với hoạt động sản xuất:

Trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi thủy sản vẫn thực hiện theo kế hoạch sản xuất được phê duyệt; tuy nhiên cần theo dõi chặt chẽ diễn biến của dịch bệnh và khuyến cáo của cơ quan chuyên môn để điều chỉnh cho phù hợp; không xuống giống ồ ạt, sản xuất theo quy mô lớn, mà xuống giống theo nhiều lứa khác nhau, xuống giống đa dạng nhiều loại vật nuôi, cây trồng; để đảm bảo cung cấp đa dạng, ổn định nhiều loại sản phẩm tại mọi thời điểm cho người tiêu dùng; ưu tiên cung ứng cho người tiêu dùng địa phương, giảm áp lực do phải tiêu thụ nhiều sản phẩm trong thời gian ngắn.

Ở khâu nhập giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, giống thủy sản nên nhập của đối tác truyền thống, tin cậy, có thông tin xuất xứ rõ ràng; liên kết những người nuôi trồng, cung ứng với nhau, để tăng khả năng điều tiết, phân phối.

Trong quá trình chăn nuôi, trồng trọt, cây trồng vật nuôi cần phải chăm bón, cho ăn, chăm sóc mà phải cách ly theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì người dân, trang trại tìm giải pháp phù hợp. Nếu trang trại ở xa nhà thì có thể ở luôn trại để tiện cho việc chăn nuôi, chăm sóc; trường hợp không thể ra đồng thì báo cáo với cơ quan chức năng, chính quyền cấp xã để tìm giải pháp tháo gỡ.

Đối với cây trồng, vật nuôi đến lứa thu hoạch mà không thể kéo dài thời gian thì tiến hành thu hoạch (*Vd: lúa, một số loại rau quả...*), nếu phải cách ly không được ra khỏi nhà thì đề xuất với chính quyền địa phương hỗ trợ thu hoạch sản phẩm. Trong trường hợp có thể thì kéo dài thì kéo dài thời gian thu hoạch để tiện cho việc bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm (*heo, gia cầm, thủy sản, bí xanh, bí đỏ*).

2.2. Trong bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm:

Củng cố và phát triển các mô hình hợp tác xã thương mại và dịch vụ trở thành đại diện, trung gian cần thiết giữa nông hộ và các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, phân phối, tiêu thụ; xây dựng, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, bảo quản và phân phối nông sản.

Người dân, doanh nghiệp thu gom, chế biến nông sản cần nâng tối đa công suất chứa đựng tại các kho chứa, kho bảo quản nông sản như lúa, ngô, ,.... Tăng cường năng lực chế biến của các doanh nghiệp, phát huy tối đa công suất chế biến sản phẩm.

Đưa ra dự báo về sản lượng thu hoạch, thời điểm thu hoạch sản phẩm; trước mắt kết nối, tiêu thụ với người mua truyền thống, người mua ở gần, sử dụng mạng internet để quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Các nhóm hộ sản xuất cần liên kết thành lập nhóm tiêu thụ sản phẩm, thành lập đầu mối làm nhiệm vụ tổng hợp, kết nối, phân phối vào các điểm bán hàng trong khu dân cư, các chợ tạm, chợ truyền thống tại địa phương; phần còn lại cung ứng cho các chợ lớn: chợ trung tâm các huyện/thị xã; đặc biệt là chợ đêm tại thành phố Pleiku, mở rộng cung ứng cho bếp ăn tập thể tại các trường học, khu công nghiệp và các Doanh trại quân đội đóng chân trên địa bàn. Trong trường hợp khó khăn đầu ra thì tổng hợp số lượng, chủng loại, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền để triển khai các biện pháp tháo gỡ.

2.3. Phương án vận chuyển nông sản thực phẩm:

Trước khi vận chuyển nông sản thực phẩm ra vào vùng dịch, người vận chuyển phải thông báo ngay các thông tin đến email, zalo hoặc đường dây nóng của Sở Giao thông Vận tải hoặc các chốt kiểm soát địa phương để được hỗ trợ, hướng dẫn, tránh kéo dài thời gian kiểm tra tại các chốt có thể làm hư hỏng sản phẩm.

Lái xe và người bốc dỡ nông sản theo xe phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khi đi vào vùng dịch theo quy định, mang theo giấy chứng nhận việc xét nghiệm và giấy chứng nhận đã tiêm vắc xin phòng Covid-19 (nếu có).

Người lái xe trong quá trình vận chuyển thực hiện việc ghi chép lại hành trình vận chuyển, các điểm dừng nghỉ dọc đường, danh sách các trường hợp có tiếp xúc, đảm bảo thông thoáng phương tiện, không sử dụng điều hòa, thường xuyên mở cửa sổ phương tiện; hạn chế tiếp xúc với người khác; thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2.4. Đối với các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT:

a) Khi chưa thực hiện Chỉ thị 16, có kế hoạch tranh thủ các thời cơ dịch bệnh chưa bùng phát tại các đại phương để tổ chức sản xuất kinh doanh. Khi sản xuất kinh doanh phải đặc biệt lưu ý:

- Quản lý nhân sự, công nhân một cách rõ ràng, minh bạch.
- Thực hiện Tổ Covid cộng đồng tại đơn vị để chỉ đạo và quản lý theo dõi sức khỏe người lao động.
- Thực hiện tốt quy trình 5K của Bộ Y tế trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện xét nghiệm, sàng lọc các nguy cơ mầm bệnh trong cộng đồng.
- Thực hiện di chuyển đúng theo quy định “01 cung đường, 02 điểm đến” cho toàn bộ người lao động của Doanh nghiệp.
- Lập danh sách đề nghị các cấp có thẩm quyền để đề xuất được tiêm vắc xin cho người lao động.

b) Khi các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông nghiệp nằm trong vùng

thực hiện Chỉ thị 16:

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tình hình dịch bệnh có thể còn kéo dài.

- Điều chỉnh nhân sự, người lao động phù hợp để vừa sản xuất, kinh doanh vừa thực hiện giãn cách theo quy định và tiếp tục theo dõi quản lý người lao động một cách chặt chẽ, phát huy tốt vai trò Tổ Covid cộng đồng trong cơ quan, đơn vị. Chỉ sử dụng lao động tại chỗ, hạn chế tối đa sử dụng lao động từ các địa phương khác tới (trừ lãnh đạo đơn vị và chuyên gia không thể thiếu trong quy trình sản xuất kinh doanh).

- Lập ngay phương án 3 tại chỗ cho sản xuất kinh doanh an toàn: Làm việc tại chỗ; ăn tại chỗ; ngủ nghỉ tại chỗ.

- Tuân thủ tuyệt đối 5K của Bộ Y tế trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức xét nghiệm nhanh tại nơi làm việc cho người lao động theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Lập danh sách đề nghị các cấp có thẩm quyền đề xuất được tiêm vắc xin cho người lao động.

- Lập ngay phương án vận chuyển lưu thông hàng hóa theo đúng quy định của Bộ Giao thông Vận tải và địa phương quy định.

- Thường xuyên thông tin cùng Lãnh đạo các sở, ngành tỉnh và chính quyền địa phương để tháo gỡ các khó khăn và vướng mắc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo việc hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong trường hợp phải cách ly xã hội để phòng chống dịch bệnh theo quy định. Chủ động rà soát kế hoạch sản xuất, đưa ra dự báo về thời vụ thu hoạch, số lượng sản phẩm. Căn cứ Kế hoạch này, phối hợp với các địa phương tổ chức triển khai, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp các phương án sản xuất, tiêu thụ nông sản phù hợp với giải pháp phòng chống dịch Covid-19, đặc biệt đối với các mặt hàng nông sản của địa phương có sản lượng lớn chuẩn bị vào vụ thu hoạch; xây dựng phương án hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản; tổng hợp khả năng dự trữ của các kho lạnh, kho bảo quản nông sản, thủy sản trên địa bàn để sẵn sàng sử dụng hoặc huy động hỗ trợ khi cần thiết.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến và chỉ đạo phòng trừ kịp thời các sinh vật gây hại trên cây trồng, vật nuôi. Chủ động thực hiện các chương trình giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh để đảm bảo yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm. Làm cầu nối hỗ trợ kết nối cung ứng vật tư nông nghiệp, sản phẩm lâm thủy sản khi người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, không thể tiếp cận.

Giám sát, kiểm tra chặt chẽ các vùng nuôi, trồng, các cơ sở đóng gói, sơ chế, chế biến trên địa bàn; đảm bảo nông sản được cung ứng đúng từ các vùng sản xuất, đóng gói, không để xảy ra tình trạng “mạo danh, trà trộn” làm ảnh

hưởng đến thương mại nông sản.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành phố và các bộ ngành trung ương trong triển khai các hoạt động kết nối, thúc đẩy tiêu thụ nông sản mùa vụ của địa phương.

2. Đề nghị Sở Y tế

Đề nghị Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương nghiên cứu, xây dựng quy trình xác nhận và chỉ định đơn vị xác nhận quy trình sản xuất, thu hoạch và vận chuyển nông sản đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19, Bộ Y tế.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND cấp huyện để hướng dẫn người dân vừa sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm vừa thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân doanh nghiệp trong trường hợp phải cách ly xã hội.

Chủ trì, phối hợp hỗ trợ test nhanh Covid-19 cho lái xe, người thu mua, bốc dỡ nông sản, công nhân tại các doanh nghiệp, cơ sở chế biến nông sản. Xem xét đề xuất trường hợp người sản xuất, vận chuyển, chế biến nông sản cần ưu tiên tiêm vacxin trước.

3. Đề nghị Sở Công Thương

Đề nghị Sở Công Thương, phối hợp các sở, ngành địa phương có liên quan hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phân phối nông sản thực phẩm mở thêm các điểm bán hàng nông sản an toàn thực phẩm để kịp thời phục vụ người tiêu dùng cả trong điều kiện bình thường hay giãn cách, cách ly xã hội nhưng đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19, Bộ Y tế.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ, kết nối, tiêu thụ nông sản cho người dân, doanh nghiệp.

4. Đề nghị Sở Giao thông Vận tải

Đề nghị Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Công an tỉnh tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn cho các phương tiện vận chuyển nông sản thực phẩm, nguyên vật liệu, vật tư phục vụ sản xuất nói chung, các mặt hàng nông sản nói riêng lưu thông trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện, cho phép lưu thông nông sản đối với hàng hóa, lái xe và phương tiện vận tải giữa các vùng có dịch và các vùng có nguy cơ cao với các khu vực khác khi có Giấy xác nhận của cơ quan y tế địa phương về đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19.

5. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm an toàn của tỉnh, cung cấp thông tin về sản lượng chủng loại, thời điểm thu hoạch để thuận lợi cho việc phân phối, tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp vừa sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ vừa thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Giới thiệu các mô hình hay, cách làm tốt, sáng kiến áp dụng trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong bối cảnh phòng chống dịch bệnh.

Có biện pháp đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, không đúng sự thật về khả năng cung ứng nông sản thực phẩm, để không làm người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng hoang mang, dao động.

6. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Thành lập ngay Tổ chỉ đạo sản xuất, kết nối cung ứng tiêu thụ hàng hóa, nông sản để hợp tác với Tổ chỉ đạo của tỉnh, Tổ chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT. Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (phòng Kinh tế) nắm tình hình sản xuất, tiêu thụ nông sản, tham gia nhóm Zalo của Sở Nông nghiệp và PTNT để được hướng dẫn và giải quyết các vấn đề thực tiễn sản xuất đặt ra nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp.

- Chủ động vận dụng các chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của các sở, ngành tỉnh tạo điều kiện tối đa cho các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông nghiệp trên địa bàn phòng chống dịch bệnh và đảm bảo sản xuất, kinh doanh không bị đình trệ, đứt quãng sản xuất kinh doanh nông nghiệp.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường phối hợp với các Sở, ngành, Ban chỉ đạo phòng chống dịch, các chốt kiểm soát dịch hướng dẫn, tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển nông sản được lưu thông. Hỗ trợ các biện pháp tiêu độc, khử trùng, trang thiết bị bảo hộ đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh cho thương lái và người thu mua.

Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng kinh tế thành phố/thị xã tham mưu, lập và triển khai hướng dẫn của địa phương trên cơ sở hướng dẫn này; tổng hợp, dự báo khả năng cung ứng và nhu cầu sử dụng của người dân trên địa bàn huyện/thành phố/thị xã để lên kế hoạch cung ứng, tiêu thụ sản phẩm.

Chỉ đạo UBND cấp xã dự báo khả năng cung ứng sản phẩm và nhu cầu tiêu thụ trên địa bàn xã/phường/thị trấn để tổng hợp, lên phương án phân phối; huy động các lực lượng tại địa phương (*đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hợp tác xã,...*) sẵn sàng hỗ trợ người dân sản xuất, thu hoạch, tiêu thụ nông sản khi cần thiết. Xem xét thành lập các đầu mối, các hợp tác xã nông nghiệp đứng ra kết nối thu mua tiêu thụ nông sản.

Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi, hồ chứa, đê sông; bảo đảm an toàn hồ đập, ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra; có kế hoạch đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

7. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Nữ Doanh nhân tỉnh

- Đề nghị nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các Doanh nghiệp nông nghiệp và thông tin đến Sở Nông nghiệp và PTNT để hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp

- Kịp thời thông tin chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của các sở, ngành (Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông Vận tải, Sở Y tế,...) đến các Doanh nghiệp qua hệ thống kết nối của đơn vị với các Doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp nông nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

V. BÁO CÁO, TỔNG HỢP

Trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, phải thực hiện cách ly xã hội trên địa bàn; các sở, ngành, địa phương có liên quan căn cứ tình hình thực tế báo cáo đột xuất, hoặc hàng tuần về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nêu rõ các khó khăn, vướng mắc để tổng hợp, tìm giải pháp, đề xuất tháo gỡ trong quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Những khó khăn trở ngại trong quá trình thực hiện hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị gửi phản hồi bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Nông nghiệp và PTNT thiết lập đường dây hỗ trợ tháo gỡ khó khăn do đồng chí Giám đốc Sở làm Tổ trưởng và các Phó Giám đốc Sở làm Tổ phó. Đầu mối liên hệ để được hướng dẫn hỗ trợ như sau:

- Đ/c: Lưu Trung Nghĩa - Giám đốc Sở, số điện thoại (02693.620.196 và 0979.794.097);

- Đ/c: Đoàn Ngọc Có - Phó Giám đốc Sở, số điện thoại (0905.297.904);

- Đ/c: Nguyễn Văn Hoan - Phó Giám đốc Sở, số điện thoại (0914.170.259);

- Đ/c: Vũ Ngọc An - Phó Giám đốc Sở, số điện thoại (0935.749.899).

Trên đây là hướng dẫn sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong trường hợp thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đề nghị các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Kpã Thuyên, Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành của tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Nữ Doanh nhân tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, tx, thành phố;
- Giám đốc; các PGĐ Sở;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Ngọc An